

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 38A/2022/ HS-ST

Ngày 03 tháng 6 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thị Mỹ Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Khuru Liên Dung và ông Trần Phạm Hoàng Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Hà Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn P A** (tên gọi khác: **P E**), sinh năm 1984 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số #, đường Thống N, khóm #, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: Không. Dân tộc: Kinh. Trình độ học vấn: 09/12. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Mai B, sinh năm 1955 và bà Trần Thị C, sinh năm 1956. Nhân thân: Bản án số 93/HSST, ngày 18/12/2001, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, đã xóa án tích; Bản án số: 175/HSST, ngày 25/11/2008, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, đã xóa án tích; Bản án số: 60/2014/HSST, ngày 24/6/2014, Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 07 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đã xoá án tích. Bản án số: 37/2018, ngày 10/5/2018, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, xử phạt 06 tháng

tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đã xóa án tích; Ngày 01/7/2011, Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Bạc Liêu 24 tháng, đã chấp hành xong. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, ra quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 12/10/2021; Ngày 21/01/2022, Công an thành phố Bạc Liêu, xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền phạt 2.500.000 đồng, đã đóng phạt. Bị cáo bị khởi tố ngày 29/12/2021 và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 cho đến nay (có mặt).

* Bị hại: Bà Nguyễn Thị Kiều, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số 20, đường Tôn Đức Thắng, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 20/12/2021, sau khi chơi game bắn cá, Nguyễn P A đi bộ theo đường Tôn Đức Thắng tìm tài sản trộm để lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang quán cà phê Cát H, khóm #, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, A thấy cháu Nguyễn Gia N, sinh năm 2018, đang cầm chơi điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro của chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1989. Lúc này, A đứng đợi chị K đi vào trong quán, quan sát không thấy ai trông coi liền đi vào lén lút lấy điện thoại di động có kèm ốp lưng, sau đó đi xe honda ôm về nhà. Chị K khi phát hiện bị mất trộm tài sản, đã trình báo sự việc đến Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTS ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: “*01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu Gold, có giá trị thành tiền còn lại là 24.482.100 đồng, 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu trắng, có giá trị thành tiền còn lại là 43.450 đồng*”

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 07/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn P A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa bị cáo khai sau khi lấy trộm tài sản thì có tự nguyện liên hệ với Công an để giao nộp tài sản trộm.

* Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn P A và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn P A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn P A từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 nón lưỡi trai màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu đen màu đen, 01 quần vải dài màu xanh có ba sọc màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản và không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị hại đã được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, bị hại đã có đầy đủ lời khai tại giai đoạn điều tra, sự vắng mặt của bị hại không cản trở cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Lời khai, lời nhận tội của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm và đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt; đồng thời phù hợp với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên, đủ căn cứ chứng minh:

Vì động cơ tham lam, vụ lợi bất chính, khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 20/12/2021, tại quán cà phê Cát H thuộc khóm #, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, An thấy cháu Nguyễn Gia N, sinh năm 2018, đang cầm chơi điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro của chị Nguyễn Thị K. Lúc này, A đứng đợi chị K đi vào trong quán, quan sát không thấy ai trông coi liền đi vào lén lút lấy điện thoại di động Iphone 12 Pro, có kèm ốp lưng của chị Nguyễn Thị K. Tổng giá trị thành tiền là 24.525.550 đồng.

Trước và trong khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo Nguyễn P A có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và còn nhằm mục đích phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Tại phiên tòa bị cáo khai sau khi lấy trộm tài sản thì có tự nguyện liên hệ với Công an để giao nộp tài sản trộm, đề nghị Hội đồng xét xem xét. Tuy nhiên lời khai này của bị cáo lại không phù hợp với chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, trong đó có biên bản làm việc lúc 12 giờ 40 ngày 20/12/2021 tại Công an phường 2, đây là biên bản lần đầu làm việc với An nhưng nội dung ghi nhận trong biên bản thể hiện ý kiến trình bày của An là “Công an mời tôi đến Công an làm việc” nên Hội đồng xét xem xét không chấp nhận ý kiến này của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, có cha và mẹ là người có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: 01 nón lưỡi trai màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu đen màu đen, 01 quần vải dài màu xanh có ba sọc màu trắng: không có giá trị và bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[9] Chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn P A (tên gọi khác: P E) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn P A (tên gọi khác: P E) 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 20/12/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo sơ mi, loại dài tay, màu sọc trắng xám, 01 quần sọt màu xám đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/03/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn P A (tên gọi khác: P E) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thị Mỹ Hằng